

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 23 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vi Hoài Nam
2. Ông Châu Văn Khỏe.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lại Hồng L, sinh ngày 05/01/1986; nơi sinh: Huyện N, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn N, xã NK, huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Hồng N và bà Nông Thị Đ; có vợ: Lưu Quỳnh T và Lò Thị D (đều đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh T. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1989
2. Anh Vi Văn Q, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh T.

3. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh T

4. Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh T.

(Chị L, anh Q, anh T vắng mặt; ông T có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 22/8/2021, Lại Hồng L điều khiển xe mô tô từ nhà thuộc thôn N, xã N, huyện N, tỉnh T đến đồi Búng Đức, thuộc khu vực Phiêng Bung, thôn Nà Chang, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang để thăm vườn cây Mỡ, khi đi L mang theo 01 con dao nhọn có tổng chiều dài 41cm, chuôi dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi dao bằng kim loại, bản rộng nhất có kích thước 04cm. Đến nơi, L phát hiện 01 con bò cái, lông màu vàng (chiều dài thân khoảng 1,6m, cao khoảng 1,3m, cổ đeo chuông, đôi sừng quặp xuống phía dưới, nặng khoảng 200kg – là bò của gia đình bà Hoàng Thị N, sinh năm 1970, trú tại thôn NC, xã N, huyện N, tỉnh T) đang ăn cỏ tại khu vực lán cũ trong đồi Mỡ của gia đình L. L dùng đá ném để xua đuổi con bò ra khỏi vườn nhưng con bò chỉ chạy đi một đoạn và tiếp tục dừng lại ăn cỏ. Do bức tức vì đã nhiều lần nhắc nhở nhưng người dân trong khu vực vẫn để trâu bò vào phá đồi cây nên L đi đến phía sau con bò, đứng cách hai chân sau của con bò khoảng 01m, dùng tay phải cầm con dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm đứt lìa một đoạn đuôi dài khoảng 20cm và tạo một vết rách lớn tại đùi trong, gần khớp gối bên chân trái phía sau con bò gây chảy nhiều máu. Lúc này con bò chạy xuống phía sườn dốc và khe suối còn L đi về nhà.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, gia đình bà Hoàng Thị N đi tìm bò và phát hiện con bò của gia đình bị chém không đi được, đang nằm trong đồi Mỡ của gia đình L nên đã nhờ người khiêng về và buộc ở gần nhà. Đến khoảng 04 giờ ngày 23/8/2021, con bò chết, gia đình bà N đã đem xẻ thịt bán cho nhiều người và trình báo sự việc đến Công an xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Thời điểm con bò bị chém đang mang thai ở tháng thứ 6.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KLĐGTS-HĐĐGTSTTHS ngày 09/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: 01 con bò cái, màu lông vàng, có chiều dài khoảng 1,6m, cao khoảng 1,3m, nặng khoảng 200kg, vào thời điểm con bò bị chém chết đang mang thai ở tháng thứ 6 có giá trị: 17.666.666 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng*).

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Lại Hồng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 39/CT-VKSNH ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Lại Hồng L về tội: “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Về tội danh: Tuyên bố Lại Hồng L phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

- Về hình phạt:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Hồng L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 41cm, phần chuôi dao bằng gỗ, dài 15cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, bản rộng nhất có kích thước 04cm, phần mũi dao được vuốt nhọn.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 01/11/2021.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/8/2021, tại đồi Búng Đức, thuộc khu vực Phiêng Bung, thôn Nà Chang, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Lại Hồng L đã có hành vi dùng dao

hủy hoại tài sản (chém chết 01 con bò cái) của bà Hoàng Thị N. Giá trị tài sản bị hủy hoại được xác định là: 17.666.666 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng*).

Theo kết luận định giá tài sản con bò do bị cáo L dùng dao chém dẫn đến chết có giá trị là 17.666.666 đồng nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được tính chất nguy hiểm, hậu quả do hành vi mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS); bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi không quản lý tốt để gia súc vào làm ảnh hưởng đến khu vực đồi cây của bị cáo, do bức xúc bị cáo mới có hành vi dùng dao chém bò của bị hại; tại phiên tòa bị cáo đã thực sự ăn năn hối lỗi nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 41cm, phần chuôi dao bằng gỗ, dài 15cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là

33.000.000 đồng. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lại Hồng L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lại Hồng L **01** (một) năm **02** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm **04** (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lại Hồng L cho UBND xã N, huyện N, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn, có tổng chiều dài 41cm, phần chuôi dao bằng gỗ, dài 15cm, phần lưỡi dao bằng kim loại, bản rộng nhất có kích thước 04cm, phần mũi dao được vuốt nhọn.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 01/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lại Hồng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chầu Văn Khỏe Vi Hoài Nam

Vũ Mạnh Hồng

